TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TO** **THÀNH PHỐ HN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **70** /2019/HS-ST
Ngày 20/11/2019.
V/v: NTHA
Môi giới mại dâm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TO
THÀNH PHỐ HN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **NGUYỄN TIẾN HÙNG.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **LÊ HUY TRỌNG.**

2. Bà **NGUYỄN THỊ TÍCH.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **LÊ VIỆT CƯỜNG,** Thư ký Tòa án nhân dân huyện TO, thành phố HN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TO *tham gia phiên toà:* Bà **NGUYỄN THỊ KIỀU DIỄM,** Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TO, thành phố HN. Tòa án nhân dân huyện TO xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 71/2019/HSST ngày 04 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:74/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **NTHA,** sinh năm 1970; Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Tổ dân phố Cầu 1, phường TP, quận BTL, thành phố HN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; Con ông NVH, sinh năm 1937 và bà VTĐ (đã chết); chồng HĐN, sinh năm 1959 (đã ly hôn), có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án tiền sự: Không; danh chỉ bản số 187 lập ngày 10/8/2019 tại Công an huyện TO.

Nhân thân:

- Năm 2001 bị Công an huyện CL, tỉnh HD xử phạt vi phạm hành chính về hành vi thiếu tinh thần trách nhiệm để xảy ra hoạt động mua bán dâm ở cơ sở do mình quản lý.
- Năm 2005 bị Công an huyện CL, tỉnh HD xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc.
- Năm 2011 bị Tòa án ND huyện TL, thành phố HN xử phạt 04 tháng tù về tội Đánh bạc (bản án số 299/2011/HSST ngày 12/9/2011).

- Năm 2012 bị TAND thành phố HN xử phạt 08 tháng tù về tội Đánh bạc, tổng hợp với hình phạt của bản án số 299/2011/HSST ngày 12/9/2011 của TAND huyện TL, buộc bị cáo phải chấp hành 12 tháng tù; chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/6/2012.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện TO từ ngày 07/9/2019 đến nay, có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 8/2019 qua quan hệ xã hội NTHA quen biết MTC (*tên gọi khác là AT*), sinh ngày 18/8/2001, HKTT: bản BT, Quy Hướng, MC, Sơn La và NTN (*tên gọi khác là QA*) sinh năm 1995, HKTT: xóm Ngải, VP, Nho Quan, NB. Sau đó, HA rủ C và Nvề TO làm nhân viên tại các quán hát. HA thuê phòng 205 ở Nhà nghỉ BA, thuộc thôn TK, xã KT, TO, HN để cả ba người ở (*chủ đăng ký kinh doanh Nhà nghỉ BA 1 là anh NBT, sinh năm 1980, trú tại: thôn KC, xã KT, TO, HN*). Khi nào có khách gọi đi phục vụ thì HA sẽ thông báo, đưa C và Nđến quán hát và nếu có khách đặt vấn đề mua dâm thì HA sẽ đứng ra thỏa thuận về giá cả, HA sẽ được hưởng một nửa số tiền bán dâm của gái bán dâm.

Vào chiều ngày 05/9/2019, NTT sinh năm 1981, trú tại: Thượng Thanh, TC, TO, HN nhắn tin qua mạng Zalo cho HA hẹn chiều ngày 06/9/2019 cho hai nhân viên đến quán Karaoke Family ở xã TC để phục vụ, HA đồng ý. Đến khoảng 14 giờ ngày 06/9/2019 HA và MTC đến quán hát trên thì gặp NTT và PĐT sinh năm 1976, HKTT: bản Bạc, TS, QH, TH (*là bạn của T*). Sau đó cả 4 người vào phòng để hát Karaoke, lúc sau thì có NTN đến phục vụ cùng. Hát được một lúc thì T nhắn tin qua zalo cho HA đặt vấn đề muốn mua dâm C, HA đồng ý và thỏa thuận giá là 1.500.000 đồng/lượt. Sau đó HA bảo với C việc đi bán dâm cho T, C đồng ý.

Sau khi thỏa thuận xong, NTT và MTC rời khỏi quán hát và bắt xe taxi đi đến nhà nghỉ BA 1 và thuê phòng 207. Sau khi vào phòng nghỉ, C và khách mua dâm là T quan hệ tình dục với nhau. Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 06/9/2019 khi C và T vừa quan hệ tình dục xong, T chưa kịp trả tiền cho C thì bị lực lượng Công an huyện TO kiểm tra hành chính phát hiện T và C có hành vi mua, bán dâm và thu giữ tang vật.

Sau khi biết MTC bị lực lượng công an phát hiện về hành vi bán dâm. Ngày 07/9/2019 NTHA đã đến Công an huyện TO để đầu thú và khai báo về hành vi môi giới mại dâm.

Về tang vật bị thu giữ:

- 01 bao cao su đã qua sử dụng;
- 1.500.000 đồng (*một triệu năm trăm nghìn đồng*) do NTT giao nộp.
- 01 điện thoại Samsung J3Pro màu bạc, số imei 1: 354814095161580, số imei 2: 354815095161587 do NTHA giao nộp.

Ngày 07/9/2019, Cơ quan CSĐT - Công an huyện TO đã tiến hành khám xét khẩn cấp phòng 205 Nhà nghỉ BA nhưng không thu giữ được tài liệu, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

Trước cơ quan điều tra bị cáo NTHA đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại cáo trạng số:70/CT-VKS-HS ngày 01/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TO truy tố bị cáo NTHA, về tội *"Môi giới mại dâm"* theo quy định tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 328; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: NTHA từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/9/2019.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị phạt bổ sung bị cáo: 10.000.000đồng sung quỹ nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su đã qua sử dụng;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 1.500.000 đồng (*một triệu năm trăm nghìn đồng*) do NTT giao nộp.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại Samsung J3Pro màu bạc, số imei 1: 354814095161580, số imei 2: 354815095161587 do NTHA giao nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện TO và Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Anh không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2]. Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng, biên bản kiểm tra hành chính, tang vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Ngày 06/9/2019, NTHA có hành vi làm trung gian, dẫn dắt, tạo điều kiện để MTC (*AT*) bán dâm cho NTT tại nhà nghỉ BA 1, thuộc thôn TK, xã KT, huyện TO, thành phố HN nhằm được hưởng tiền bán dâm từ khách mua dâm thì bị Công an huyện TO kiểm tra phát hiện và thu giữ tang vật.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TO truy tố bị cáo NTHA, về tội *"Môi giới mại dâm"* theo quy định tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm đến đạo đức xã hội, nếp sống văn minh, sức khỏe con người và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác trong xã hội, nên cần phải đấu tranh, ngăn chặn. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, 02 lần bị tòa án xét xử về tội đánh bạc tuy đã được xóa án tích nhưng vẫn không chịu tu dưỡng, rèn luyện, coi thường pháp luật, tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy cần phải có mức hình phạt tù nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và đáp ứng công tác phòng ngừa tội phạm.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã đầu thú khai báo thành khẩn hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo nhằm tăng tính răn đe đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su đã qua sử dụng;

Số tiền 1.500.000 đồng (*một triệu năm trăm nghìn đồng*) do NTT giao nộp là tiền dùng để mua dâm nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

01 điện thoại Samsung J3Pro màu bạc, số imei 1: 354814095161580, số imei 2: 354815095161587 do NTHA giao nộp dùng để liên lạc môi giới bán dâm cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với NTT, MTC là các đối tượng có hành vi mua, bán dâm. Xét tính chất hành vi của các đối tượng là vi phạm hành chính nên Công an huyện TO ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 22 và khoản 1 Điều 23 Nghi định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội là có căn cứ.

Đối với NTN(*QA*) khai đã được NTHA môi giới bán dâm cho khách 05 lần nhưng Nkhông nhớ tên tuổi, địa chỉ của khách mua dâm. Bản thân HA không thừa nhận việc đã môi giới cho Nđi bán dâm. Ngoài lời khai của Nkhông có tài liệu nào khác chứng minh nên không đủ căn cứ để xử lý đối với HA về hành vi môi giới cho Nbán dâm cho người khác.

Đối với anh NBT là chủ đăng ký kinh doanh nhà nghỉ BA 1, do thiếu tinh thần trách nhiệm để xảy ra hoạt động mua, bán dâm ở cơ sở do mình quản lý. Công an huyện TO đã có Văn bản số 1047/CAH ngày 18/10/2019 đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện TO ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định 167/2013 là có căn cứ.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố **NTHA,** phạm tội *"Môi giới mại dâm"*.

2. Về điều khoản áp dụng và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 328; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **NTHA**: **18** (mười tám)tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 07/9/2019.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo: 10.000.000đồng(mười triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su đã qua sử dụng;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại Samsung J3Pro màu bạc, số imei 1: 354814095161580, số imei 2: 354815095161587 do NTHA giao nộp.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 1.500.000 đồng (*một triệu năm trăm nghìn đồng*) do NTT giao nộp, toàn bộ tang vật được thể hiện tại biên bản giao nhận tang vật ngày 13/11/2019 của cơ quan Thi hành án dân sự huyện TO, Tp.HN.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Buộc bị cáo NTHA phải nộp: 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo NTHA có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 20/11/2019.

Nơi nhận :
- TAND TP HN ;
- VKSND huyện TO;
- CA huyện TO;
- THADS huyện TO;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN TIẾN HÙNG

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến Hùng